ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:8347 /TB-SYT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2026*

THÔNG BÁO
Xét duyệt quyết toán năm 2025
Đơn vị được thông báo: Trung tâm y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo
Mã chương: 423

Căn cứ Thông tư số 59/2026/TT-BTC ngày 29/5/2026 của Bộ Tài chính về quy định xét duyệt và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán năm 2025 của Trung tâm y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 03/6/2026 giữa Sở Y tế và Trung tâm y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo;

Sở Y tế thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 (không bao gồm quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản) của Trung tâm y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo như sau:

I. Phần số liệu

1. Phạm vi xét duyệt

a) Nguồn kinh phí xét duyệt:

Xét duyệt theo Kế hoạch số 1172/SYT-KHTC ngày 28/01/2026 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách và đối chiếu số liệu năm 2025 (không bao gồm nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản).

b) Thời kỳ xét duyệt:

Hồ sơ, chứng từ, báo cáo số liệu phát sinh từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025

c) Phương pháp xét duyệt:

Kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu

d) Giới hạn xét duyệt:

Do giới hạn về nhân sự và thời gian, Sở Y tế chỉ thực hiện:

- Kiểm trên báo cáo quyết toán, sổ kế toán, một số hồ sơ, tài liệu do đơn vị cung cấp. Không kiểm quỹ tiền mặt tại đơn vị, không xác minh hóa đơn bán hàng của nhà cung cấp.

- Lấy số liệu, không kiểm tra chi tiết chi của hoạt động dịch vụ theo yêu cầu và nguồn khác, không kiểm tra nội dung chi tiền công trực tiếp cho người lao động (trong đó có viên chức, người lao động đã được hưởng tiền lương, phụ

cấp và các khoản đóng góp theo lương) khi thực hiện khám chữa bệnh trong giờ, ngoài giờ theo yêu cầu tại đơn vị, đơn vị tự chịu trách nhiệm nếu chi trùng công.

- Giám đốc đơn vị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính trung thực, đúng đắn, tính pháp lý của chứng từ kế toán và số liệu báo cáo mà đơn vị xác định, cung cấp.

e) Thời gian xét duyệt:

Ngày 9/3/2026 đến 25/5/2026.

2. Số liệu quyết toán

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng;
- Số phải nộp NSNN: 0 đồng;
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng;

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 2a ban hành kèm Thông tư 59/TT-BTC[(1)])

b) Quyết toán kinh phí ngân sách

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng;
- Dự toán được giao trong năm: 28.163.000.000 đồng;

Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 28.163.000.000 đồng;

+ Dự toán bổ sung trong năm: 0 đồng;

- Kinh phí thực nhận trong năm: 25.364.699.231 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 25.364.699.231 đồng;
- Kinh phí huỷ (giảm) trong năm: 2.016.383.642 đồng;
- Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 781.917.127 đồng;

+ Kinh phí đã nhận: 0 đồng;

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 781.917.127 đồng;

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2b ban hành kèm Thông tư 59/TT-BTC)

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 387.038.858 đồng;
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 387.038.858 đồng;
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng;

[(1)] Thông tư 59/ TT-BTC ngày 29/5/2026 của Bộ Tài chính về quy định xét duyệt và tổng hợp quyết toán năm

(Số liệu chi tiết theo Mẫu số B02/BCQT ban hành kèm Thông tư 24/2024/TT-BTC)

4. Thuyết minh số liệu quyết toán

Trung tâm y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo được phân loại là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (Nhóm 3) giai đoạn 2023-2025 theo Quyết định số 1568/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (tỷ lệ tự đảm bảo chi thường xuyên là 28%) và Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1.1. Kinh phí tự chủ

- Năm trước chuyển sang:	0	đồng;
- Được giao trong năm:	12.465.000.000	đồng;
- Sử dụng trong năm:	12.240.640.000	đồng;
- Hủy (giảm) trong năm:	224.000.000	đồng.
- Số dư được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán:	360.0000	đồng.

1.2. Kinh phí hoạt động không tự chủ

- Được giao trong năm:	10.233.000.000	đồng;
+ Chi phụ cấp chính sách Côn Đảo, đề án biển đảo, QDY [(2)]kết hợp:	*8.963.000.000*	*đồng;*
+ Chi Nghị quyết số 29/NQ-HĐND[(3)]:	*142.000.000*	*đồng;*
+ Chi trợ cấp Tết nguyên đán 2025:	*385.000.000*	*đồng;*
+ Chi KSK[(4)], phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm ở NCT[(5)]:	*108.000.000*	*đồng;*
+ Chi KSK học sinh	*127.000.000*	*đồng;*
+ Chi chương trình sức khỏe:	*508.000.000*	*đồng.*
- Kinh phí sử dụng trong năm:	9.581.365.031	đồng;
+ Chi phụ cấp chính sách Côn Đảo, đề án biển đảo, QDY kết hợp:	*8.653.997.893*	*đồng;*
+ Chi Nghị quyết 29/2025/NQ-HĐND:	*142.000.000*	*đồng;*
+ Chi trợ cấp Tết nguyên đán 2025:	*385.000.000*	*đồng;*
+ Chi KSK, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm ở	*70.017.600*	*đồng;*

[(2)] Quân dân y

[(3)] Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/3/2025 của HĐND tỉnh chi hỗ trợ nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025) và 50 năm Ngày Giải phóng Côn Đảo (01/5/1975-01/5/2025)

[(4)] Khám sức khoẻ

[(5)] Người cao tuổi

NCT:

+ Chi KSK học sinh: *118.482.000* *đồng;*

+ Chi chương trình sức khỏe: *211.867.538* *đồng.*

- Kinh phí còn lại (huỷ) cuối năm: 651.634.969 đồng;

+ Chi phụ cấp chính sách Côn Đảo, đề án biển đảo, QDY kết hợp: *309.002.107* *đồng;*

+ Chi Nghị quyết 29/2025/NQ-HĐND : *0* *đồng;*

+ Chi trợ cấp Tết nguyên đán 2025: *0* *đồng;*

+ Chi KSK, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm ở NCT: *37.982.400* *đồng;*

+ Chi KSK học sinh *8.518.000* *đồng;*

+ Chi chương trình sức khỏe: *296.132.462* *đồng.*

1.3. Kinh phí Nguồn cải cách tiền lương

- CCTL[6] chi NQ 27/2025/NQ-HĐND[7]:

+ Số dư năm trước chuyển sang: 0 đồng;

+ Được giao trong năm: 3.945.000.000 đồng;

+ Sử dụng trong năm: 2.810.846.211 đồng;

+ Hủy (giảm) trong năm: 1.134.153.789 đồng.

- CCTL chi tiền lương tăng thêm (nguồn 14):

+ Số dư năm trước chuyển sang 0 đồng.

+ Được giao trong năm: 990.000.000 đồng.

+ Sử dụng trong năm: 208.442.873 đồng.

+ Hủy (giảm) trong năm: 0 đồng.

+ Số dư được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 781.557.127 đồng.

1.4. Quỹ tiền thưởng NĐ73/2024/NĐ-CP[8]

+ Được giao trong năm: 530.000.000 đồng;

+ Sử dụng trong năm: 523.405.116 đồng;

+ Hủy (giảm) trong năm: 6.594.884 đồng.

---

[6] CCTL: cải cách tiền lương

[7] Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 28/8/2025 quy định chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

[8] NĐ73/2024: Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu kèm theo Thông tư 59/TT-BTC)

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ

2.1.Tình hình thực hiện tiết kiệm từ nguồn Ngân sách nhà nước, nguồn phí được khấu trừ, để lại (nếu có) theo các văn bản của cấp có thẩm quyền

Thực hiện theo Nghị quyết số 173/NQ-CP ngày 13/06/2025 của Chính phủ, năm 2025, Trung tâm thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên từ nguồn ngân sách tự chủ số tiền 224.000.000 đồng theo Quyết định số 5320/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế.

2.2. Tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính

Số chênh lệch thu, chi: 4.290.954.059 đồng; (gồm: nguồn ngân sách cấp: 2.513.162.102 đồng; nguồn thu sự nghiệp: 1.776.257.980 đồng; nguồn khác: 1.533.977 đồng), trong đó phân phối theo cơ chế tài chính: trích lập nguồn CCTL: 1.403.247.420 đồng; trích lập các quỹ: 2.887.706.639 đồng, gồm:

- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp (trích 15%)	288.770.665	đồng;
- Quỹ bổ sung thu nhập	1.877.009.315	đồng;
- Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi	721.926.659	đồng;
- Quỹ khác	0	đồng;

2.3. Trích lập và sử dụng nguồn kinh phí cải cách tiền lương từ các nguồn kinh phí phát sinh tại đơn vị theo quy định (bao gồm nguồn NSNN; nguồn sản xuất kinh doanh dịch vụ và nguồn khác)

- Số dư năm trước mang sang (nguồn thu)	387.038.858	đồng;
- Số trích lập từ nguồn NSNN	781.557.127	đồng
- Số trích lập từ nguồn thu	621.690.293	đồng;
- Số sử dụng	1.008.729.151	đồng;
- Số sử dụng cho đầu tư, mua sắm hoạt động chuyên môn và thực hiện cơ chế tự chủ (nếu có)	0	đồng;
- Số hủy cuối năm	0	đồng;
- Số dư kinh phí được phép mang sang năm sau sử dụng và quyết toán	781.557.127	đồng;
+ Từ nguồn NSNN	781.557.127	đồng;
+ Từ nguồn thu	0	đồng;

2.4. Thuyết minh số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ; hoạt động tài chính; hoạt động khác

- Doanh thu:	6.433.797.977	đồng;

+ Viện phí	*2.831.223.355*	*đồng;*
+ Đồng chi trả	*21.093.586*	*đồng;*
+ Bảo hiểm y tế	*3.579.683.059*	*đồng;*
+ Lãi ngân hàng	*1.797.977*	*đồng;*
- Chi phí:	4.656.006.020	đồng;
+ Viện phí	2.553.779.970	*đồng;*
+ Đồng chi trả	*0*	*đồng;*
+ Bảo hiểm y tế	*2.101.962.050*	*đồng;*
+ Lãi ngân hàng	*264.000*	*đồng;*
- Thuế TNDN[9]:		đồng;
- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm:	1.777.791.957	đồng;
✔ *Thặng dư từ hoạt động SXKD, DV*	*1.777.791.957*	*đồng;*
✔ *Thặng dư từ hoạt động HCSN*	*0*	*đồng;*
Trong đó:		
+ Trích lập các Quỹ:	1.156.101.664	đồng;
+ Kinh phí cải cách tiền lương:	621.690.293	đồng;

II. Nhận xét và kiến nghị

1. Nhận xét

1.1. Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo

Trung tâm nộp báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán năm 2025 theo quy định của Sở Y tế và đầy đủ các biểu mẫu.

1.2. Về các mẫu biểu báo cáo, sổ sách, chứng từ, hạch toán kế toán

Trung tâm sử dụng phần mềm kế toán MISA để hạch toán, xử lý số liệu, lập sổ sách kế toán và các biểu báo cáo.

- Về các mẫu biểu báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán: Trung tâm thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

- Về sổ sách kế toán: Trung tâm có mở sổ sách kế toán theo quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC.

- Về chứng từ kế toán: Trung tâm thực hiện theo mẫu quy định, in và ký chúng từ đầy đủ. Đơn vị thực hiện quản lý, lưu trữ chứng từ theo quy định.

- Về hình thức kế toán: Trung tâm thực hiện hạch toán kế toán theo hình thức kế toán chứng từ ghi sổ trên phần mềm kế toán Misa.

---

[9]TNDN: Thu nhập doanh nghiệp

- Về tài khoản kế toán: Trung tâm thực hiện theo danh mục tài khoản kế toán tại Thông tư số 24/2024/TT-BTC.

1.3. Về chấp hành các quy định của Nhà nước

- Trung tâm có xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 tại Quyết định số 101/QĐ – TTYT ngày 30/7/2025 thay thế Quyết định số 14/QĐ-TTYT ngày 20/01/2025.

- Trung tâm thực hiện ban hành quy chế công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 theo Quyết định số 20/QĐ-TTYT ngày 12/02/2025 theo hình thức niêm yết công khai tại Trung tâm Y tế và công khai trên Website của Trung tâm Y tế quân dân y đặc khu Côn Đảo tại http://ttytquandanycondao.vn/.

- Trung tâm thực hiện hồ sơ công khai ngân sách theo đúng mẫu biểu nội dung và hình thức qui định tại Thông tư số 90/2018 ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 06/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Trung tâm đã thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2025, công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi hàng quý, 6 tháng, năm bằng hình thức niêm yết công khai tại Trung tâm Y tế và công khai trên Website của Trung tâm Y tế quân dân y đặc khu Côn Đảo tại http://ttytquandanycondao.vn/.

1.4. Về công tác quản lý tài chính

1.4.1. Quản lý tiền mặt, tiền gửi

- Đối với quản lý tiền mặt: Trung tâm thực hiện kiểm kê tiền mặt vào ngày cuối tháng, chưa xây dựng định mức tồn quỹ, chưa xây dựng quy trình thu chi tiền mặt.

Ghi nhận: Trung tâm để tồn quỹ tiền mặt cao, ví dụ ngày 14/02/2026 tồn 134.321.219 đồng, ngày 17/7/2026 tồn 111.056.189 đồng.

+ Trung tâm chi tiền mặt cho các cá nhân có số tài khoản tại ngân hàng chưa đúng quy định về chi tiền mặt tại khoản 6 Điều 6 Thông tư 13/2017/TT-BTC được sửa đổi bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư 136/2018/TT-BTC, khoản 1 Điều 29 Luật Phòng chống tham nhũng (ví dụ: chi hỗ trợ bộ đội xuất ngũ nhân ngày 22/12/2025… số tiền 2.100.000 đồng (07 người x 300.000 đồng/người, danh sách ký nhận tiền mặt ngày 17/12/2025);

- Đối với quản lý tiền gửi: Trung tâm có đối chiếu và xác nhận số dư tiền gửi kho bạc, ngân hàng.

1.4.2. Quản lý hàng tồn kho:

Trung tâm có theo dõi và kiểm kê hàng tồn kho định kỳ hằng tháng.

1.4.3. Quản lý tài sản cố định

- Trung tâm có Quyết định số 102/QĐ-TTYT ngày 30/07/2025 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Trung tâm Y tế Quân dân y

huyện Côn Đảo (nay là Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo) theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

- Trung tâm có ban hành Quyết định số 102/QĐ-TTYT ngày 30/07/2025 thay thế Quyết định số 13/QĐ-TTYT ngày 20/01/2025 Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của TTYT Quân dân Y huyện Côn Đảo ban hành quy định trách nhiệm quản lý, sử dụng, mua sắm, bảo dưỡng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản và các hành vi bị nghiêm cấm; về công tác quản lý, sử dụng tài sản .

- Về quản lý tài sản: có mở sổ tài sản cố định theo mẫu quy định, có tính hao mòn/khấu hao tải sản cố định; có thực hiện kiểm kê tài sản cố định.

- Trung tâm có kiểm kê, mở sổ theo dõi tài sản, hao mòn/khấu hao theo quy định tại Thông tư 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Có thực hiện kiểm kê tài sản cố định vào cuối năm 2025. Có thực hiện tổng kiểm kê tài sản công năm 2025, nhập liệu theo quy định.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạng mục tài sản đã hết thời gian sử dụng khấu hao theo lộ trình nhưng đơn vị chưa lập hồ sơ đề nghị thanh lý (*theo Điều 45 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 5 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024), khi tài sản hết hạn sử dụng (hoặc chưa hết hạn nhưng hỏng không sửa được), đơn vị lập hồ sơ đề nghị thanh lý. Việc đánh giá lại tài sản (nếu có) sẽ giúp xác định thẩm quyền phê duyệt và hình thức xử lý*).

- Trung tâm có tiếp nhận tài sản tài trợ là 1 xe ô tô 7 chỗ, chưa thực hiện thủ tục xác lập quyền sở hữu. Đề nghị đơn vị rà soát tiêu chuẩn, định mức để thực hiện thủ tục tiếp nhận tài sản đúng quy định.

1.4.4. Quản lý công nợ phải thu, phải trả

- Trung tâm có theo dõi công nợ, tại thời điểm kiểm tra đơn vị chưa đối chiếu đầy đủ thư xác nhận công nợ.

- Trung tâm lập bảng theo dõi công nợ còn tồn đọng nhiều khoản nợ có giá trị nhỏ do sai sót trong nhập liệu chứng từ thanh toán (ví dụ: Công nợ đối với Cửa hàng dụng cụ y tế Hồng Phúc số tiền 9.000 đồng từ năm 2024 chưa xử lý).

1.4.5. Về doanh thu bảo hiểm y tế

- Đơn vị ghi nhận doanh thu BHYT năm 2024 vượt dự toán chi theo thông báo của cơ quan BHXH huyện Côn Đảo, dẫn đến ghi nhận thừa doanh thu 80.228.796 đồng. Đơn vị đã thực hiện giảm trừ doanh thu vào năm 2025 với số tiền 80.228.796 đồng. Đề nghị đơn vị thực hiện ghi nhận doanh thu đúng quy định.

- Đến thời điểm ngày 30/3/2026, đơn vị vẫn chưa nhận được Biên bản thanh, quyết toán chi phí khám chữa bệnh Bảo hiểm Y tế (C82-HD) quý 4/2025. Đơn vị ghi nhận doanh thu quý 4/2025 theo số đề nghị ngày 31/12/2025 của Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo và đã đưa vào ghi nhận doanh thu và chênh lệch thu chi năm 2025.

1.5. Về tiết kiệm theo Nghị quyết 173/NQ-CP ngày 13/06/2025 của Chính phủ:

- Năm 2025, Trung tâm thực hiện cắt giảm, tiết kiệm theo Nghị quyết 173/NQ-CP ngày 13/06/2025 của Chính phủ tại Quyết định số 5320/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế, số kinh phí tiết kiệm từ nguồn kinh phí tự chủ (mã nguồn 13, mã ngành 131), số tiền 224.000.000 đồng.

1.6. Về các nội dung khác

- Trung tâm có thực hiện tự kiểm tra theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính về ban hành "Quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước", theo biên bản Số 11/BB.TTYT-TCKT ngày 31/01/2026 Biên bản tự kiểm tra Tài chính năm 2025.

- Trung tâm có xây dựng Kế hoạch số 38/KH - TTYT ngày 28/04/2025 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2025.

- Trung tâm thực hiện chi phụ cấp ưu đãi nghề cho đối tượng hợp đồng lao động theo HĐ 111 mức 20%, Giấy rút dự toán số RDT443 ngày 10/12/2025 mã ngành 131 mã nguồn 13 số tiền chi tháng 12/2025 là 3.397.680 đồng, không đúng đối tượng quy định tại Điều 1 Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ.

- Trung tâm đã chuẩn bị thực hiện bàn giao tài sản, thuốc - vật tư y tế - vắc xin – hóa chất sinh phẩm, sang Trạm Y tế đặc khu theo Phương án số 02/PA-TTYT ngày 18/3/2026 về phương án chuyển giao tài sản, trang thiết bị, vật tư, hóa chất cho Trạm Y tế đặc khu Côn Đảo. Tuy nhiên, Sở Y tế chỉ đạo đơn vị thực hiện bàn giao từ ngày 01/01/2026 nên số liệu bàn giao không thể hiện trong Thông báo xét duyệt quyết toán năm 2025 này.

2. Kiến nghị

Đề nghị Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo:

- Xây dựng định mức tồn quỹ, xây dựng quy trình thu chi tiền mặt, đẩy mạnh thanh toán các khoản chi thanh toán cá nhân, nhà cung cấp bằng hình thức chuyển khoản, hạn chế thanh toán tiền mặt theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư 13/2017/TT-BTC, sửa đổi bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư 136/2018/TT-BTC, khoản 1 Điều 29 Luật Phòng chống tham nhũng.

- Rà soát và chấn chỉnh đối với các khoản chi phụ cấp ưu đãi nghề cho đối tượng gián tiếp, không thường xuyên, cán bộ quản lý, hợp đồng lao động,… (nếu có) theo đúng điểm b khoản 5 Điều 3 Nghị định số 56/2011/NĐ-CP.

- Đối chiếu đầy đủ thư xác nhận công nợ và xử lý kịp thời các khoản chênh lệch tồn đọng.

- Rà soát và thực hiện đánh giá lại tài sản đối với các hạng mục tài sản đã hết thời gian sử dụng khấu hao theo lộ trình để lập hồ sơ đề nghị thanh lý (nếu có).

- Rà soát tiêu chuẩn, định mức để thực hiện thủ tục tiếp nhận tài sản đúng quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Quyết định số 15/QĐ-TTG ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

- Đôn đốc cơ quan Bảo hiểm Xã hội ký thống nhất, xác nhận số liệu thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh Bảo hiểm Y tế kịp thời và thực hiện ghi nhận doanh thu đúng theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị về Sở Y tế trước ngày 30/10/2026.

Nơi nhận:
- TTYT QDYĐK Côn Đảo;
- Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, KHTC

"ĐTHT/TTHS - 4 bản"

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ

Tăng Chí Thượng